



ISO 9001:2008

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---

# **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**Môn học**  
**THỰC TẬP TRẮC ĐỊA**  
**Mã môn: SUP34011**

**Dùng cho các ngành**  
**Xây dựng**

**Khoa/BM phụ trách**  
**Xây dựng**

# **THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC**

## **1. ThS . Trịnh Công Cần**

- Chức danh, học hàm, học vị : GV, Thạc sỹ
- Thuộc Khoa: Xây dựng
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Xây dựng – Trường Đại học Dân Lập Hải Phòng
- Email: cantc@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính:

## **2. ThS . Nguyễn Văn Thanh**

- Chức danh, học hàm, học vị: GV, Thạc sỹ
- Thuộc Khoa: Ban quản lý dự án Trường Đại học Dân Lập Hải Phòng
- Địa chỉ liên hệ: Ban quản lý dự án Trường Đại học Dân Lập Hải Phòng
- Email: thanhnv@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính:

# THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

## 1. Thông tin chung

- Số đơn vị học trình/ tín chỉ: **2 ĐVHT/ 1tín chỉ = 2 tuần**
- Các môn học tiên quyết: Toán cao cấp, Vật lý, Trắc địa công trình
- Các môn học kế tiếp: Các môn chuyên môn.
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
  - + Thực hành ngoài thực địa: 5.5 ngày
  - + Kiểm tra tay nghề : 0.5 ngày
  - + Tính toán số liệu, vẽ bình đồ: 5.5 ngày
  - + Bảo vệ thực tập: 0.5 ngày
  - + Tự học (sinh viên đọc tài liệu liên quan, giáo trình, ...phục vụ cho ôn tập, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của GV, không tính vào giờ lên lớp).

## 2. Mục tiêu của môn học:

Giúp sinh viên biết cách sử dụng các thiết bị trắc địa như, máy thủy bình, máy kinh vĩ, thước thép ... Biết tổ chức một nhóm đo đạc ngoài thực địa, cách đo đạc để chuyển bản vẽ thiết kế ra thực địa.

## 3. Tóm tắt nội dung môn học:

Sinh viên được thực hành các máy kinh vĩ, máy thủy bình, thước thép để đo đạc lập một bình đồ trên diện tích khoảng 1ha.

## 4. Học liệu:

- Nguyễn Quang Tác – Trắc địa – Nhà xuất bản xây dựng – 2006
- Nguyễn Trọng San, Đào Quang Hiếu, Đinh Công Hòa – Trắc địa cơ sở – NXB Giao thông vận tải Hà Nội – 2006
- Phan Văn Hiến và nnk – Trắc địa công trình - NXB Giao thông vận tải Hà Nội.

## 5. Nội dung và hình thức dạy học:

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Thực hành máy kinh vĩ	2.5 ngày	
2	Thực hành máy thủy bình	2.5 ngày	
3	Giới thiệu về máy toàn đạc	0.5 ngày	
4	Kiểm tra tay nghề	0.5 ngày	
5	Tính toán số liệu	2.5 ngày	
6	Vẽ bình đồ	3 ngày	
7	Bảo vệ thực tập	0.5 ngày	
	<b>Tổng</b>	<b>12 ngày</b>	

## **6. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:**

- Sinh viên nghiên cứu tài liệu, phát biểu xây dựng bài, làm bài tập đầy đủ, có thái độ nghiêm túc và tinh thần học tập tốt, giảng viên có thể lấy làm căn cứ cộng vào điểm thi và ngược lại.
- Kết quả đánh giá sinh viên căn cứ vào ý thức trong quá trình thực tập.

## **7. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:**

- Sinh viên hoàn thành môn học khi:
  - + Sinh viên dự lớp: 90% tổng số thời gian trên lớp trở lên.
  - + Điểm học phần  $\geq 5$  điểm trong đó:

Điểm học phần = Điểm kiểm tra thực hành của sinh viên\*40% + Điểm thi bảo vệ \* 40% + Điểm chuyên cần\*20%

Chi tiết việc cho điểm chuyên cần, bài tập lớn, kiểm tra thường xuyên theo Hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, hướng dẫn cho điểm quá trình của Trường Đại học Dân lập Hải Phòng.

## **8. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:**

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học : phòng học, hệ thống âm thanh, loa đài, máy chiếu, máy tính, ...
- Yêu cầu đối với sinh viên:
  - + Sinh viên đi thực hành đầy đủ.
  - + Hoàn thành các bài thực hành
  - + Tham gia thi hết học phần./.

*Hải Phòng, ngày 19 tháng 03 năm 2014*

**Chủ nhiệm bộ môn**

**Người lập đề cương chi tiết**

ThS Trịnh Công Cần